

Bản án số: 202/2020/HS-ST

Ngày 25-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thiên Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Thoại

Ông Nguyễn Việt Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Phùng Xuân D - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 202/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1xx/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Thạch Thọ D, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn X, xã X, huyện K, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thạch Thọ E, sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967, chưa vợ con; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 341 của Công an huyện K lập ngày 18/9/2020 + Lý lịch bị can chính quyền địa phương cung cấp + Tài liệu có trong hồ sơ Thạch Thọ D có 02 tiền án: Ngày 17/03/2006 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 05 năm tù về tội “Mua bán phụ nữ”, ngày 17/7/2006 Tòa phúc thẩm tại Hà Nội - TANDTC xử y án sơ thẩm, Thạch Thọ D chấp hành án xong ngày 17/6/2009; Ngày 19/6/2014 Tòa án nhân dân huyện K xử 44 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành án xong ngày 23/02/2017. (Đã được xóa án tích). Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/9/2020, “Có mặt”.

Người bị hại: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng – UBND huyện K. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Đức M – Chức vụ: Giám đốc Ban quản lý. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê S, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số 1, W, phường G, quận D, TP Hà Nội (Giấy ủy quyền số 766/QLDAĐTXD ngày 11/9/2020), “Vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Lược, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Thôn XX, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Ninh. “Vắng mặt, có đơn xin

xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

D là đối tượng nghiện ma túy. Do cần tiền mua ma túy sử dụng nên đã nảy sinh ý định và đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là các nắp hố ga trên tuyến đường T - X.

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 13/7/2020, D mượn xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 29N1-303.xx của Nguyễn Trọng Quý, sinh năm 1983, HKTT: thôn X, xã X, huyện K, Hà Nội, điều khiển xe máy đi từ nhà ở thôn X, X ra khu vực vỉa hè đường mới T - X thuộc xã X, K. D dùng tay cạy 04 tấm nắp hố ga hình tam giác, bằng kim loại màu đen ghi, D đặt lên xe máy và dùng xe máy chở 04 tấm nắp hố ga vừa trộm cắp được lên khu vực Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh nói với bà Nguyễn Thị Lược là hàng công ty bỏ xin về bán phế liệu, bà Lược đồng ý mua 04 nắp hố ga của D với giá 600.000 đồng. D cầm số tiền 600.000 đồng để đổ xăng xe và còn lại mua ma túy của một người không rõ nhân thân ở Từ Sơn, Bắc Ninh về sử dụng cho bản thân. Sau đó D trả xe máy lại cho Quý và đi về nhà.

Lần thứ 2: Do ngày 13 trộm cắp dễ, nên ngày 14/7/2020 D mượn xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS 29N1-070.xx của anh Nguyễn Duy I, sinh năm 1982, HKTT: thôn 2, xã X, huyện K, nói đi có việc riêng. Sau đó D đi xe máy ra khu vực vỉa hè đường mới T - X thuộc xã X, K cách vị trí trộm cắp ngày 13/7/2020 khoảng 20 mét về phía xã X, D dùng tay cạy 05 tấm nắp hố ga hình tam giác, bằng kim loại màu đen ghi, D bê lên để trên xe máy và chở 05 tấm nắp hố ga vừa trộm cắp được tiếp tục bán cho bà Nguyễn Thị Lược được 700.000 đồng, D không nói cho bà Lược tài sản do trộm cắp được. D dùng số tiền 700.000 đồng mua ma túy của một người không rõ nhân thân ở Từ Sơn, Bắc Ninh để sử dụng cho bản thân. Sau đó D trả xe máy cho Nguyễn Duy I và đi về nhà.

Tại Kết luận định giá tài sản số 170/KL-HĐĐG ngày 14/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K kết luận: 09 (chín) nắp hố ga hình tam giác, bằng kim loại, màu đen ghi, tổng trọng lượng 235 kg có tổng giá trị: **8.100.000 đồng (900.000 đồng/01 nắp hố ga x 09 nắp)**

Bản cáo trạng số 201/CT-VKSGL ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Thạch Thọ D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo trình bày thấy các nắp hố ga không ai trông nom, buổi trưa thừa người qua lại, nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp, bị cáo thực hiện hành vi 1 mình. Bị cáo bán cho bà Lược được 5.000 đồng/kg x 28 kg/01 chiếc nắp hố ga, tổng 09 chiếc được 1.300.000 đồng bị cáo đã tiêu hết, nguyên nhân trộm cắp là bị cáo cần

tiền mua ma túy.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quan điểm truy tố, giữ nguyên cáo trạng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Thọ D mức án từ 12 đến 15 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê S là người được Ban quản lý dự án ủy quyền đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Số tiền 1.300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, bị cáo đã sử dụng cá nhân hết, cần buộc bị cáo tịch thu sung công vào Ngân sách nhà nước.

Bà Nguyễn Thị Lược là người mua lại 09 nắp hố ga của Thạch Thọ D, bà Lược không biết số tài sản D bán là tài sản trộm cắp, bà Lược không yêu cầu D phải hoàn trả số tiền 1.300.000 đồng, đề nghị hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Lời khai của người bị hại, Lời khai của người làm chứng, bản Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của VKSND huyện K đã truy tố, đủ cơ sở để HĐXX kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 13/7/2020, Thạch Thọ D có hành vi lén lút trộm cắp 04 nắp hố ga và ngày 14/7/2020 trộm cắp 05 nắp hố ga tại khu vực vỉa hè đường mới T – X thuộc xã X, huyện K, thành phố Hà Nội của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện K. Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015, quy định “Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới

50.000.000 đồng...”. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể là quyền tài sản của cá nhân, tổ chức được Bộ luật hình sự bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp 02 lần trong hai ngày nên bị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 là phạm tội 02 lần trở lên. Nhân thân bị cáo D đã có 02 tiền án, ngày 17/03/2006 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 05 năm tù về tội “Mua bán phụ nữ”, ngày 17/7/2006 Tòa phúc thẩm tại Hà Nội - TANDTC xử y án sơ thẩm, Thạch Thọ D chấp hành án xong ngày 17/6/2009; Ngày 19/6/2014 Tòa án nhân dân huyện K xử 44 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành án xong ngày 23/02/2017, bị cáo đã chấp hành xong 02 bản án, đã được xóa án tích, nhưng thể hiện có nhân thân xấu, bị cáo tự khai nghiện ma túy, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian trong khung hình phạt để tiếp tục giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, xét nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về dân sự:

+ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng - UBND huyện K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về dân sự.

+ Số tiền 1.300.000 đồng bà Nguyễn Thị Lược bị thiệt hại, bà Lược không yêu cầu, HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

- Vật chứng:

+ 01 xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu, BKS 29N1-070.xx, số khung: 0066213, số máy: 006262, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Duy I. Qua xác M chủ đăng ký xe là Nguyễn Văn Trường, sinh năm 1966, HKTT: Thôn 6, X, K, Hà Nội. Năm 2015 anh Trường đã bán chiếc xe trên cho Lâm Thị Kỷ, sinh năm 1991, HKTT: Thôn X, X, K, Hà Nội. Đến năm 2018 chị Kỷ bán chiếc xe trên cho anh Nguyễn Duy I. Cơ quan điều tra xác định I không liên quan đến hành vi phạm tội của D. Ngày 22/9/2020 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho anh I do chị Lâm Thị Kỷ - là người đại diện theo ủy quyền nhận. Vì vậy hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 29N1-303.xx, số khung: 5HU3-13534, số máy: 5HU3-13534 thu giữ của Nguyễn Trọng Quý. Qua xác M chủ đăng ký xe là Nguyễn Hữu Quýnh, sinh năm 1984, HKTT: Thôn 5, X, K, Hà Nội, anh Quýnh đã giao chiếc xe trên cho anh Nguyễn Trọng Lưu, sinh năm 1xx4, HKTT: Thôn 5, X, K, Hà Nội sử dụng. Đến tháng 5 năm 2020 anh Lưu giao xe cho Nguyễn Trọng Quý sử dụng. Cơ quan điều tra xác định Quý không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can D. Ngày 22/9/2020 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý

vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho Nguyễn Trọng Quý. Vì vậy hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

- Số tiền 1.300.000 đồng là tiền bị cáo bán 09 nắp hồ ga mà có, bị cáo đã sử dụng hết cho bản thân, là tiền do phạm tội mà có, cần buộc bị cáo truy nộp vào Ngân sách nhà nước là có căn cứ.

[6]. Đối với người bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết nhân thân, đến nay chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015;

Căn cứ các Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Thạch Thọ D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Thạch Thọ D 13 (Mười ba) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Về hình phạt bổ sung: Không

Về dân sự: Không

Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Thạch Thọ D phải nộp 1.300.000 đồng để tịch thu vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Thạch Thọ D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo D có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Báo cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng - Ủy ban nhân dân huyện K, bà Nguyễn Thị Lược vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án được hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- L- u hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thiên Hương